



GS.TS. SUSAN SCHWAB

BÀ “ĐÀM THÉP” KINH TẾ

LÀ NGƯỜI CÓ “DUYÊN NỢ” VỚI VIỆT NAM, GS.TS. SUSAN SCHWAB, NGUYÊN ĐẠI SỨ THƯƠNG MẠI MỸ, ĐÃ TRỞ LẠI VIỆT NAM VÀ CÓ BUỔI THUYẾT TRÌNH TẠI HÀ NỘI. CÁC BÀI THUYẾT TRÌNH CỦA BÀ ĐÃ GỢI MỞ CHO GIỚI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NHỮNG “BÍ QUYẾT” ĐỂ VỮNG CHÂN TRÊN THỊ TRƯỜNG MỸ.

Tài sắc vẹn toàn

Nếu nhận định một người phụ nữ được sắc thì...kém tài và ngược lại, nhưng điều đó hoàn toàn không đúng với trường hợp của GS.TS. Susan Schwab. Bà không chỉ đẹp mà còn được đánh giá là một trong những người phụ nữ quyền lực nhất nước Mỹ.

Tự nhận mình là người có “duyên nợ” với Việt Nam, thời còn tại nhiệm, bà đã từng mong muốn khi rời nhiệm sở, quốc gia đầu tiên muốn đến là Việt Nam. Chuyến “công du” lần này không phải là lần đầu mà trước đó, GS.TS. Susan Schwab đã có dịp đặt chân đến Việt Nam vài lần. Năm 2006, bà đã đến Việt Nam khi vừa nhậm chức Đại sứ Thương mại Hoa Kỳ, trong khuôn khổ Tuần lễ cấp cao APEC Việt Nam. Trước đó, bà cũng đã sang Việt Nam, làm việc với Bộ Thương mại Việt Nam bàn về việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) – với những vòng đàm phán còn cam go hơn cả khi đàm phán Hiệp định Thương mại song phương Việt – Mỹ (BTA) trước đó.

Năm giữ trọng trách là Đại diện Thương mại của nước Mỹ, Đại sứ Schwab chịu trách nhiệm trong việc phát triển và giám sát chính sách thương mại của Mỹ, cũng như chiến lược, việc đàm phán, thực thi và thúc đẩy các Hiệp định Thương mại khu vực, đa phương, song phương và trong các lĩnh vực cụ thể. Đại sứ đã giám sát tiến trình đàm phán gia nhập WTO của Ả Rập Xê Út, Việt Nam và Ukraine, cũng như hoàn tất đàm phán song phương Mỹ – Nga cho việc gia nhập WTO của Nga. Trong nhiệm kỳ của bà, Mỹ và Việt Nam đã hoàn tất cuộc đàm phán tay đôi cam go nhất để Việt Nam gia nhập WTO. Bà cũng là một trong



những người đã người tích cực vận động kêu gọi Quốc hội Mỹ nhanh chóng thông qua Quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn (PNTR) với Việt Nam.

Là một người đã từng “tay đôi” trong những cuộc đàm phán nảy lửa với GS.TS. Susan Schwab, nguyên Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trương Đình Tuyển, nhận định, “bà ấy quả là một chuyên gia đàm phán cừ khôi”. Và khi Việt Nam chính thức trở thành thành viên của WTO, GS.TS Susan Schwab đã bày tỏ bà rất vui mừng trước sự kiện này và khẳng định “thế giới sẽ được lợi từ việc một nền kinh tế năng động và phát triển nhanh như Việt Nam tham gia hệ thống buôn bán toàn cầu”.

Kinh tế Việt Nam phải tìm một con đường riêng

Trong chuyến thăm và thuyết trình Việt Nam lần này, GS.TS. Susan

Schwab muốn “tiếp sức” cho các doanh nghiệp Việt Nam và gợi mở một con đường riêng để các mặt hàng xuất khẩu Việt Nam có thể vào sâu được thị trường Mỹ mà không gặp phải kiện cáo và các rào cản thương mại.

Theo GS.TS. Susan Schwab, các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Mỹ chủ yếu là gạo, giày dép, hàng may mặc..., trong khi Việt Nam lại chủ yếu nhập khẩu máy móc, phân bón, xăng dầu... Như vậy, tính chất gia công và làm thuê thể hiện rất rõ trong nền kinh tế Việt Nam và các doanh nghiệp chủ yếu mới chỉ xuất khẩu sản phẩm thô, mang lại giá trị kinh tế thấp. “Trong tầm nhìn dài hạn, mục tiêu của Việt Nam là gì và sẽ tận dụng những lợi thế ra sao để có chỗ đứng riêng trong chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu?”, bà Đại sứ Thương mại gợi mở.

Trong buổi nói chuyện tại ĐHQGHN, khi đánh giá về nền

kinh tế Trung Quốc, GS.TS. Susan Schwab cho rằng, hàng hoá Trung Quốc có mặt khắp nơi nhưng đó phần lớn chỉ là hàng gia dụng, tiêu dùng. Trong khi đó, những sản phẩm từ Mỹ chủ yếu là cơ khí đòi hỏi công nghệ cao như máy bay, ô tô, máy móc sản xuất, chưa kể nhiều sản phẩm kỹ nghệ nặng khác. Và khi đề cập đến Việt Nam, GS.TS. Susan Schwab nhấn mạnh: “Việt Nam phải có con đường phát triển riêng, không được rập khuôn để trở thành một Trung Quốc thứ hai. Cách tốt nhất là Việt Nam hãy nỗ lực để trở thành điểm đến thứ hai của giới đầu tư, ngoài Trung Quốc, trong bối cảnh việc đầu tư vào Trung Quốc tuy được ưa chuộng nhưng giới đầu tư không muốn hoàn toàn lệ thuộc vào thị trường đó”. GS.TS. Susan Schwab cho rằng, Việt Nam hiện đang lựa chọn chính sách dựa trên thực tế về vị trí của mình so với vị trí của Trung Quốc, và như



Giáo sư Susan là một học giả uyên bác trong các lĩnh vực giáo dục, kinh tế, thương mại quốc tế. Bà là một trong các quan chức Mỹ có mối quan tâm gần gũi, thường trực lâu dài đối với các vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến thương mại và đầu tư giữa các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam và Mỹ.

Giáo sư Susan Schwab là đại diện thương mại của Chính phủ Mỹ – một chức danh tương đương hàm Bộ trưởng trong suốt nhiệm kỳ của Tổng thống George W. Bush (2006 - 1/2009). Bà còn là cố vấn cấp cao, thương thuyết gia và phát ngôn viên về thương mại quốc tế và các vấn đề liên quan của Tổng thống.

Bà là một nhà hoạch định chính sách thương mại nổi tiếng trên thế giới bởi đã rất thành công khi đảm nhận trọng trách phát triển và giám sát chính sách thương mại của Mỹ cũng như xây dựng chiến lược, đàm phán, thực thi và thúc đẩy các Hiệp định Thương mại khu vực, đa phương, song phương, tiêu biểu như Chương trình nghị sự vòng đàm phán Doha, 17 Hiệp định thương mại tự do mà Mỹ là một bên.

vậy là đi đúng hướng để thoát khỏi cái bóng Trung Quốc.

Khi đã gia nhập WTO, thực thi các hiệp định thương mại song phương, đa phương thì Việt Nam phải tăng cường sự ghi nhận, thể hiện sự tham gia toàn diện của mình với những nước mà Việt Nam có thiết lập quan hệ thương mại, trao đổi mậu dịch. Để “khác biệt”, để không phải là “sân sau” của Trung Quốc hay nhiều nước khác, Việt Nam phải có mục tiêu

và tầm nhìn dài hạn khi tham gia vào chuỗi giá trị mà Việt Nam đang hướng tới. GS.TS Susan đặc biệt nhấn mạnh, trong tiếp cận với thị trường thế giới Việt Nam phải tạo sự khác biệt với các nước trong khu vực, nhất là Trung Quốc, do các nước phương Tây đang cho rằng các nước châu Á có hoạt động, hành vi thương mại tương tự nhau. Tạo ra sự khác biệt Việt Nam sẽ tiếp nhận được những ứng xử cũng khác nhau từ

các nước.

Một thông điệp quan trọng mà GS.TS. Susan Schwab muốn gửi tới đó là, Việt Nam phải nâng cao “chuỗi các nhân tố hữu cơ” bao gồm: chất lượng giáo dục, phát triển dịch vụ (bao gồm trình độ và mức độ thông thoáng về công nghệ thông tin), giải quyết các vấn đề về sở hữu trí tuệ, thực thi linh hoạt các chính sách thương mại và thúc đẩy môi trường đầu tư. “Không có quốc gia nào muốn

mãi chỉ dựa vào nhân công giá rẻ và đầu tư cho GD-ĐT là chìa khóa để tăng tính cạnh tranh trên tất cả các lĩnh vực”, GS.TS. Susan Schwab nói.

Vững chân vào thị trường Mỹ

Mỹ từ lâu đã là thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam và xuất khẩu vẫn đang được xem là con đường phục hồi và phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Chính vì vậy, một trong những vấn đề mà giới doanh nghiệp Việt Nam quan tâm là làm thế nào để các sản phẩm Việt Nam vững chân vào thị trường Mỹ mà không phải đối mặt với kiện cáo và các rào cản thương mại? Việc doanh nghiệp và sản phẩm Việt Nam bị kiện trên thị trường Mỹ, theo GS.TS. Susan Schwab, cũng không có

gì đáng ngạc nhiên khi Mỹ là đất nước “thích kiện tụng”. Những vụ kiện tụng mà các doanh nghiệp Việt Nam thường gặp liên quan đến việc trợ giá và bán phá giá ở một số sản phẩm chủ lực như dệt may, thủy sản, giày da... “Khi xảy ra kiện tụng, các doanh nghiệp Việt Nam không nên nhanh chóng hoàn chỉnh hồ sơ phục vụ vụ kiện, bởi quy định là phải có đầy đủ căn cứ từ 2 phía, tòa án mới phán quyết. Hồ sơ từ bị đơn không hoàn thành thì vụ án cũng không thể hoàn thành”, GS.TS Susan bật mí.

Về lâu dài hàng hóa Việt Nam nên tăng hơn nữa giá trị gia tăng, đưa vào chuỗi cung ứng toàn cầu và có thể đưa hàng hóa vào các tập đoàn bán lẻ lớn trên thế giới quảng bá ra ngoài qua thương hiệu, mạng lưới của họ.

“Việt Nam cũng nên tập trung

xem xét quản lý tốt hơn về quyền sở hữu trí tuệ”, GS.TS. Susan Schwab nói. Vấn đề hàng hóa đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ đặc biệt được quan tâm ở Mỹ. Tuy nhiên hiện nay, Việt Nam vẫn nằm trong danh sách bị cơ quan thương mại Mỹ theo dõi bởi tỷ lệ vi phạm sở hữu trí tuệ còn cao. Các vi phạm điển hình là: sản phẩm trên mạng Internet và việc in ấn, sao lậu đĩa CD, VCD, sách, truyện...

GS.TS. Susan Schwab đánh giá, “Chính phủ Việt Nam đã có nhiều cố gắng trong việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhưng sản phẩm vi phạm bản quyền vẫn tràn ngập thị trường Việt Nam. Việt Nam cần tăng cường kiểm tra, tăng chế tài xử phạt để hạn chế hành vi này”. GS.TS. Susan Schwab cũng cho biết, Việt Nam vẫn nằm trong danh sách theo dõi của Mỹ về sở hữu trí tuệ cùng nhiều nước khác và theo bà, “Việt Nam cần sớm thoát khỏi danh sách này”.

Bên cạnh đó, “Để đứng trong Hệ thống ưu đãi chung của Hoa Kỳ (GSP) sẽ phụ thuộc rất nhiều vào sự chuyển đổi năng động của Chính phủ và doanh nghiệp Việt Nam”. Doanh nghiệp Việt Nam nên chuẩn bị tận dụng những lợi thế qua việc Mỹ sẽ cắt giảm ưu đãi thuế quan dành cho nhiều nước. Nhiều nước được hưởng ưu đãi thuế quan của Mỹ sẽ được xem xét gia hạn đến 2010, sau đó có một số nước bị loại ra. Đây là cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam giảm bớt áp lực cạnh tranh, đặc biệt trong các loại sản phẩm giày dép, hàng may mặc, trang sức... tại thị trường Mỹ. Mặt khác, Chính phủ Mỹ đang nghiên cứu triển khai TPP (đối tác thương mại xuyên Thái Bình Dương), vì thế Việt Nam nên chuẩn bị cho cơ hội này.

Bùi Tuấn



ĐHQGHN trao Bằng Tiến sĩ danh dự cho GS.TS Susan Schwab

Ngày 30/11/2009, tại Giảng đường 19 Lê Thánh Tông, GS.TS Mai Trọng Nhuận – Giám đốc ĐHQGHN đã trao Bằng Tiến sĩ danh dự của ĐHQGHN cho GS.TS Susan C. Schwab – Đại sứ, nguyên Phó giám đốc hệ thống đại học Maryland, Hoa Kỳ.

Đây là danh hiệu cao quý của ĐHQGHN để ghi nhận những đóng góp quý báu của bà cho sự phát triển các mối quan hệ hợp tác và hữu nghị với Việt Nam và với ĐHQGHN.

Thời gian tới, GS.TS Susan C. Schwab sẽ tiếp tục giảng bài, seminar cho sinh viên trong vai trò của một giáo sư đại học và nhiều hoạt động khác trong vai trò chuyên gia tư vấn kinh tế – thương mại – giáo dục, đem lại lợi ích cho các bên liên quan.

GS.TS Mai Trọng Nhuận và GS.TS Susan C. Schwab đã cùng ký vào văn bản ghi nhớ buổi làm việc giữa lãnh đạo ĐHQGHN và GS.TS Susan C. Schwab.